TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HS-ST
Ngày: 23-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung;

2. Bà Nguyễn Thị Nữ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Mai Hường - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 21 và 23 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 112/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 6 năm 2025; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1998, tại tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh An Giang (nay là xã T, tỉnh An Giang); chỗ ở: Số 7, đường C, khu phố 2, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; có vợ tên Trương Tuyết M và 01 người con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; bị bắt tạm giam ngày 10/7/2023 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thiện Đ - Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH M, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, có mặt.

- *Bị hại*: Ông Lê Văn Q, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp 1, xã K, huyện N, tỉnh Cà Mau (nay là xã N, tỉnh Cà Mau); tạm trú: Số 7, đường M, tổ 8, khu phố 2, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Trương Minh N, sinh năm 1995; nơi cư trú: Ấp A, xã Đ, huyện L, tỉnh Đồng Tháp (nay là xã

L, tỉnh Đồng Tháp); tạm trú: Số 10, đường B, khu phố 1, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương (nay là phường T, Thành phố Hồ Chí Minh), có mặt.

- *Người làm chứng*: Gồm các ông, bà: Lý Hoàng K, vắng mặt; Nguyễn Tiến Đ, Lê Tuấn K, Nguyễn Tuyết M, có mặt.

- *Người chứng kiến*: Bà Nguyễn Thị Th, vắng mặt; bà Nguyễn Thanh L, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D và anh Lê Văn Q cùng buôn bán nước uống và thức ăn tại khu vực lề đường Bạch Đằng, đoạn qua khu phố 7, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thủ Dầu Một, Thanh phố Hồ Chí Minh) nên có quen biết nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022, trong lúc anh Lê Văn Q cùng vợ là chị Nguyễn Thanh L đang buôn bán nước và thức ăn tại khu vực lề đường Bạch Đằng thì có 04 người khách (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) đi đến đứng phía trước xe bán hàng của vợ chồng anh Q nên anh Q đi đến mời những người khách trên uống nước và đồ ăn vặt của vợ chồng anh Q; những người khách này đồng ý nên anh Q dẫn những người khách đi qua phía bờ kè công viên Bạch Đằng (đối diện nơi anh Q buôn bán) để đậu xe và lấy tấm bạt qua cho khách ngồi trên công viên. Khi anh Q dẫn khách qua công viên thì Trương Minh N là người bán buôn bán hàng rong bên cạnh chỗ bán hàng của vợ chồng anh Q nói với anh Q "Đây là khách của anh em tôi mời trước mà!"; anh Q trả lời "Hỏi khách xem ai mời trước?" rồi anh Q và N xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau. Lúc này, Nguyễn Văn D đang buôn bán nước và đồ ăn vặt gần đó đi đến và mời chào những người khách mà anh Q đã mời trước đó, đồng thời dẫn họ lên bờ kè công viên để phục vụ; anh Q thấy những người khách nêu trên đi theo D nên nói với D "Buôn bán với nhau không à, có mấy người khách anh em mày dành được thì mấy anh em mày bán đi!", rồi anh Q quay lại đi về vị trí xe bán nước uống và thức ăn vặt của vợ chồng anh Q thì anh Q và N tiếp tục xảy ra mâu thuẫn cự cãi với nhau, N tiếp tục chửi bới và thách thức anh Q rồi xông đến dùng tay phải nắm lấy cổ áo của Q; bị đe dọa nên anh Q dùng tay đánh vào mặt của N 01 cái nhưng N đưa tay đỡ và N buông cổ áo anh Q ra rồi dùng hai tay nắm lấy tay trái của anh Q kéo về phía sau lưng anh Q, anh Q quay lại dùng tay kẹp lấy cổ N, N cũng dùng tay kẹp cổ của anh Q rồi cả hai giằng co qua lại với nhau. Lúc này, anh Lý Hoàng K là người phụ giúp bán hàng cho vợ chồng anh Q đang đứng ở gần đó nhìn thấy N và Q giằng co với nhau nên anh K chạy đến phía sau lưng N can ngăn rồi kéo N ra. Cùng lúc này, D đang đứng gần đó đi đến đứng đối diện anh Q rồi dùng tay trái nắm cổ áo anh Q, còn tay phải đấm thẳng vào vùng mặt anh Q 02 cái trúng vào mắt phải của Q (lúc này anh Q đang đeo kính) gây thương tích làm chảy nhiều máu ở vùng mắt phải; bị D đánh nên anh Q bị choáng bất tỉnh và té ngã nằm xuống sát lề đường Bạch Đằng, cạnh bờ kè công viên Bạch Đằng; D tiếp tục dùng tay đánh vào vùng mặt và người của anh Q. Lúc này, chị Nguyễn Tuyết M là

người phụ giúp bán nước và đồ ăn cho vợ chồng anh Q đang đứng nướng đồ ăn tại xe buôn bán hàng của anh Q nhìn thấy D đang dùng tay đánh anh Q khi anh Q đang nằm dưới lề đường, nên chị M truy hô cho mọi người biết để đến can ngăn; chị L đang buôn bán gần đó nghe tiếng truy hô của chị M thì quay sang nhìn thấy anh Q bị đánh nên chị L đã tri hô "Công an...Công an!" thì có anh Lê Tuấn K, anh Nguyễn Tiến Đ và một nam thanh niên tên D (hiện chưa xác định rõ nhân thân, lai lịch) đang ngồi uống nước ở bờ kè công viên Bạch Đằng nhìn thấy anh Q bị D đánh nằm dưới lề đường nên anh K, anh Đ và D chạy đến can ngăn; N và D thấy anh K, anh Đ và D chạy đến thì tưởng anh K, anh Đ và D chạy đến đánh N và D nên N bỏ chạy đi, còn D được mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Th chạy đến kéo D đi về. Sau đó, anh Q được chị L đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy để cấp cứu và điều trị đến ngày 25/10/2022 xuất viện về điều trị tại nhà.

Cùng ngày 25/10/2022, anh Lê Văn Q có Đơn gửi đến Công an phường Phú Cường đề yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự để xử lý đối với các đối tượng đã đánh gây thương tích cho anh Q. Ngày 26/10/2022, Công an phường Phú Cường đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

* Theo Giấy chứng nhận thương tích số 1172/CN ngày 27/10/2022 của Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh xác định bị hại Lê Văn Q, sinh năm 1988, vào viện ngày 21/10/2022 và ra viện ngày 25/10/2022, tình trạng thương tích lúc vào viện: Bệnh nhân tỉnh. Mắt phải: Thị lực sơ bộ sáng tối (+), sưng nề mi, xây xát da mi, xuất huyết dưới kết mạc góc ngoài, giác mạc phù, xuất huyết tiền phòng độ III, đồng tử 3mm, Pxas âm, khó khảo sát bán phần sau, trương lực nhãn cầu trung bình.

* Theo Giấy chứng nhận thương tích số 127/CN ngày 28/11/2022 của Bệnh viện Mắt, Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bị hại Lê Văn Q, sinh năm 1988, vào viện lúc 07 giờ ngày 21/11/2022 và ra viện vào lúc 16 giờ 10 phút ngày 21/11/2022, tình trạng thương tích lúc vào viện:

- Thị lực: Mắt phải đếm ngón tay 0,5m. Mắt trái 4/10

- Nhãn áp: Mắt phải 11mmHg. Mắt trái 13mmHg.

- Siêu âm B mắt phải ngày 21/11/2022: Theo dõi IOL lọt vào pha lê thể.

+ Mắt phải: IOL rơi pha lê thể, xuất huyết pha lê thể, cận nặng, chấn thương 04 tuần.

+ Mắt trái: IOL/cận thị nặng.

* Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 866/2022/GĐPY ngày 26/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương kết luận thương tích của bị hại Lê Văn Q, cụ thể như sau:

1. Dấu hiệu chính quá giám định: Chấn thương mắt phải: Sưng nề sây sát da mi mắt đã lành. Đụng dập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng độ III, xuất huyết dịch kính. Hiện tại thị lực mắt phải đếm ngón tay 1m.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

3. Kết luận khác:

Cơ chế hình thành vết thương: Chấn thương mắt phải, sưng nề mi, sây sát da mi mắt, đụng dập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng, xuất huyết dịch kính: Chấn thương không có vết thương ngoài da, khả năng do vật tày gây ra.

Ngày 18/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một có Công văn số 67 đề nghị Trung tâm Y tế - Sở Y tế tỉnh Bình Dương trả lời một số nội dung cụ thể, như sau: Theo Giấy chứng nhận thương tích và hồ sơ tài liệu thu thập được thì bị hại Lê Văn Q bị cận đã từ lâu nhưng Bản kết luận giám định pháp y lại kết luận trong đó có nội dung về "Thị lực mắt phải" của bị hại. Do đó, cần tách tỉ lệ thương tật của bị hại đồng thời xác định rõ trong 31% (ba mươi mốt phân trăm) tỷ lệ tổn thương cơ thể mà Trung tâm pháp y đã kết luận có bao gồm tỷ lệ tổn thương về thị lực mắt phải do bệnh lí cận thị của bị hại hay không? Nếu có bao gồm tỷ lệ tổn thương về thị lực do bệnh lí cận thị của bị hại thì tỷ lệ này chiếm bao nhiêu phần trăm trong tổng 31% (ba mươi mốt phân trăm) tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Q.

Ngày 29/3/2024, Trung tâm Y tế - Sở Y tế tỉnh Bình Dương có Công văn số 46 phúc đáp tình trạng thương tích của bệnh nhân Lê Văn Q như sau:

- Mắt phải: Chấn thương dụng đập nhãn cầu, xuất huyết tiền phòng độ III, xuất huyết dịch kính, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính, đồng từ 3mm. Thị lực mắt phải: Đếm ngón tay 1m. Siêu âm mắt phải: Theo dõi bong võng mạc.

- Điều trị (ngày 21/11/2022): Mắt phải cắt dịch kính - lấy IOL rơi - bóc màng.

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương cơ quan thị giác được tính dựa trên: Tổn thương thực thể cơ quan thị giác và mức độ giảm thị lực vì tổn thương thực thể cơ quan thị giác (thị lực sau khi đã điều chỉnh kính).

- Mắt phải của anh Lê Văn Q bị giảm thị lực nặng do chấn thương đụng đập nhãn cầu, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính. Khám thị lực mắt phải: Đếm ngón tay 1m (thị lực dưới 1/20). Do đó, căn cứ theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể của mắt phải tại thời điểm giám định được xác định là 31% (ba mươi mốt phần trăm).

- Mắt trái của anh Lê Văn Q bị cận thị nặng, thị lực không đeo kính: 4/10, thi lực mắt trái có đeo kính: 8/10. Thị lực từ 8/10 trở lên được xem như thị lực bình thường, không ảnh hưởng đến tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương ở mắt phải. Ngoài ra, trong Thông tư số 22/2019/TT-BYT không có quy định nào về tỷ lệ % tổn thương cơ thể do bệnh tật cận thị ở mắt.

Như vậy, tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích của anh Lê Văn Q không bao gồm tỷ lệ tổn thương cơ thể do bệnh tật cận thị.

Quá trình điều tra và xác minh đến nay Nguyễn Văn D không thành khẩn khai báo và không thừa nhận hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho bị hại Lê Văn Q. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã tiến hành làm việc với Nguyễn Thanh Lợ, Nguyễn Tuyết M, Lý Hoàng K, Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ và các đương sự trên cùng trình bày: L và M thấy D dùng tay đánh liên tục vào vùng mặt của Q khi Q té xuống đường, còn Lý Hoàng K trực tiếp thấy D dùng tay đấm vào mặt Q làm Q té xuống đường. Đồng thời, Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ cũng nhìn thấy việc Nh, D đánh Q làm Q té xuống đường. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một tiến hành cho Nguyễn Thanh L, Nguyễn Tuyết M, Lý Hoàng K, Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ nhận dạng người đã đánh Q thì L, M, K nhận ra được N đã đánh Q trước, sau đó nhận ra D là người đánh tiếp theo làm Q bị thương tích; còn K, Đ nhận ra được D đã đánh Q gây thương tích chứ không nhận ra được N.

Đối với Trương Minh N, quá trình điều tra xác định: N chỉ thực hiện hành vi xô đẩy và giằng co qua lại với bị hại Lê Văn Q. Đồng thời, N không có vai trò đồng phạm với Nguyễn Văn D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Thủ Dầu Một không đặt ra xem xét, xử lý đối với N về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, khi N xảy ra mâu thuẫn với anh Q và D đánh bị hại Q là vào khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022, lúc này không phải thời điểm đông khách và người dân qua lại nên không gây mất an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra vụ án, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một không đặt ra xem xét, xử lý đối với D và N về tội "Gây rối trật tự công cộng", quy định tại Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, anh Q yêu cầu D phải bồi thường tiền điều trị thương tích, tiền ngày công nghỉ lao động để điều trị thương tích và tiền tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 400.000.000 đồng; hiện tại, D chưa bồi thường cho anh Q.

Tại Cáo trạng số 244/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Trước khi đưa vụ án ra xét xử, Toà án đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung các vấn đề có liên quan đến vụ án, trong đó có đề nghị điều tra bổ sung hành vi đồng phạm về tội "Cố ý gây thương tích" của Trương Minh N và điều tra làm rõ dấu hiệu của tội "Gây rối trật tự công cộng", nhưng Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát vẫn xác định N không có vai trò đồng phạm với Nguyễn Văn D về tội Cố ý gây thương tích; và hành vi của D, N cũng không cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng".

Ngày 06/9/2024, Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Toà án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử bị cáo 02 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự, theo bản án hình sự sơ thẩm số 183/2024/HS-ST. Đồng thời, cùng ngày 06/9/2024, Hội đồng xét xử có Văn bản số 132/TA-HS kiến nghị Cơ quan cảnh sát Điều tra và

Viện kiểm sát tiếp tục điều tra, xử lý hành vi có dấu hiệu tội phạm đối với nội dung trên.

Sau khi xét xử, bị cáo không kháng cáo; Viện kiểm sát kháng nghị đối với Bản án trên theo hướng tăng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo (Quyết định Kháng nghị phúc thẩm số 14/QĐ-VKSTDM ngày 18/9/2024).

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 179/2024/HS-PT ngày 25/11/2024, Toà án nhân dân tỉnh Bình Dương (nay là Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xét xử huỷ Bản án sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Toà án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) do cấp sơ thẩm có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật (hành vi bị cáo thực hiện phải truy tố, xét xử theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng cấp sơ thẩm truy tố, xét xử theo điểm a khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự).

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKSTDM ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ *Về hình phạt*: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù.

+ *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổng cộng 78.356.779 đồng là phù hợp nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

+*Về vật chứng và biện pháp tư pháp*: Không.

- Bị cáo không đồng ý với nội dung Bản cáo trạng, không đồng ý với Kết luận giám định thương tích; bị cáo cho rằng bị cáo không đánh ông Lê Văn Q và không đồng ý bồi thường cho bị hại.

- Bị hại trình bày: Bị cáo là người trực tiếp đánh gây thương tích cho bị hại, bị cáo dùng tay trái túm lấy cổ áo và dùng tay phải đánh vào mắt bị hại gây thương tích. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền tổng cộng 78.356.779 đồng; trong đó: tiền thuốc là 13.635.779 đồng; tiền xe chuyển viện, tái khám là 8.001.000 đồng; tiền thu nhập bị mất là 02 tháng tiền lương tối thiểu là 4.960.000 đồng/tháng x 02 tháng = 9.920.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương cơ sở là: 2.340.000 đồng/tháng x 20 tháng = 46.800.000 đồng (như mức bồi thường được xác định tại Bản án sơ thẩm số 183/2024/HS-ST ngày 06/9/2024 của Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một; nay là Toà án nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh).

- Những người làm chứng: Nguyễn Tuyết M, Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ khai nhìn thấy bị cáo là người trực tiếp đánh gây thương tích cho bị hại; ngoài ra Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ xác định Trương Minh N cùng bị cáo đánh bị hại.

- Người bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm: Sau khi xem xét hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại phiên toà, nhận thấy lời khai của bị hại và người làm chứng là có mâu thuẫn nhau (trong đó có: Tư thế mà bị cáo đánh bị hại; lời khai của K khai thấy bị cáo chỉ đánh bị hại 01 cái nhưng lời khai bị hại, Cáo trạng xác định đánh 02 cái…). Cũng cần làm rõ nguyên nhân gây ra thương tích của bị hại là do bị đánh hay do té ngã xuống đường; nếu bị đánh khi đối diện thì tay phải phải đánh vào mắt trái của bị hại. Đồng thời, theo kết luận giám định thương tích của bị hại là do vật tày gây ra; tuy nhiên có khả năng tròng kính của bị hại bị vỡ gây ra thương tích thì không thể do vật tày gây ra. Bị cáo xác định không gây ra thương tích cho bị hại là có một phần cơ sở; bị cáo và bị hại đều xác định giữa bị cáo và bị hại không mâu thuẫn nhau. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các lời khai của bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo xác định không có hành vi đánh bị hại nên nhận định chưa đủ cơ sở xác định bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại; vì vậy người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận với mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có hành vi đánh anh Lê Văn Q mong Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo có ý kiến rằng, trước khi xét xử (lần đầu), bị cáo đã đề nghị giám định lại thương tích của bị hại Lê Văn Q; xem xét ý của bị cáo, nhận thấy: Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 866/2022/GĐPY Ngày 26/12/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bình Dương xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể của bị hại Lê Văn Q do thương tích gây nên hiện tại là 31% (ba mươi mốt phần trăm). Sau đó, ngày 29/3/2024, Trung tâm Y tế - Sở Y tế tỉnh Bình Dương tiếp tục có Công văn số 46 xác định tình trạng thương tích của bệnh nhân Lê Văn Q, cụ thể: Căn cứ theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương cơ quan thị giác được tính dựa trên: Tổn thương thực thể cơ quan thị giác và mức độ giảm thị lực vì tổn thương thực thể cơ quan thị giác (thị lực sau khi đã điều chỉnh kính). Mắt phải

của anh Lê Văn Q bị giảm thị lực nặng do chấn thương đụng đập nhãn cầu, rơi lệch IOL vào buồng dịch kính. Khám thị lực mắt phải: Đếm ngón tay 01m (thị lực dưới 1/20). Do đó, căn cứ theo Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT, tỷ lệ % tổn thương cơ thể của mắt phải tại thời điểm giám định được xác định là 31% (tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích này không bao gồm tổn thương cơ thể do bệnh tật cận thị). Do đó, việc bị cáo có ý kiến đề nghị giám định lại là không có cơ sở theo quy định tại Điều 211 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn D không thừa nhận hành vi dùng tay đánh gây thương tích cho bị hại Lê Văn Q. Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của bị hại, của những người làm chứng là bà Nguyễn Tuyết M, ông Lý Hoàng K, ông Nguyễn Tiến Đ và ông Lê Tuấn K có mặt tại hiện trường vụ án; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trương Minh N có mặt tại hiện trường (ngoài ra, lời khai của chính bị cáo D về việc cùng với ông N đến nhà của bị hại để hỏi thăm, hỗ trợ tiền thuốc cho bị hại); các biên bản thực nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích, cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022, tại khu vực lề đường Bạch Đằng, đoạn qua khu phố 7, phường Phú Cường, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương (nay là phường Thủ Dầu Một, Thành phố Hồ Chí Minh); bị cáo Nguyễn Văn D có hành vi dùng tay đánh bị hại Lê Văn Q gây thương tích, với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 31%. Giữa bị hại và bị cáo không có mâu thuẫn nhưng khi thấy bị hại và ông N xảy ra xô xát nhau, bị cáo đã dùng tay đánh bị hại ngã xuống đường và khi được can ngăn bị cáo mới ngưng đánh; điều này thể hiện sự vô cớ, hung hãn, côn đồ của bị cáo và coi thường tính mạng, sức khoẻ của bị hại. Hành vi trên của bị cáo thực hiện có tính chất côn đồ nên đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 119/CT-VKSTDM ngày 18 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một (nay là Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh) truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Lời bào chữa của người bào chữa cho bị cáo, cho rằng bị cáo xác định không gây ra thương tích của bị hại là không phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án nên không có cơ sở chấp nhận.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện đã xâm hại đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự trị an nơi gây án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ hung hăng, xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Vì vậy, cần xử bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện; cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo là người gây thương tích cho bị hại nên có trách nhiệm bồi thường theo quy định. Các khoản bồi thường thiệt hại bao gồm, chi phí hợp lý để điều trị thương tích, thu nhập bị mất của bị hại trong thời gian điều trị và tiền tổn thất tinh thần được quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự, được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Do đó, tại phiên toà, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản: Tiền thuốc là 13.635.779 đồng; tiền xe chuyển viện, tái khám là 8.001.000 đồng; tiền thu nhập bị mất là 02 tháng tiền lương tối thiểu vùng tại nơi người bị thiệt hại cư trú cụ thể là 4.960.000 đồng/tháng x 02 tháng = 9.920.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần là 20 tháng lương cơ sở là: 2.340.000 đồng/tháng x 20 tháng = 46.800.000 đồng, tổng cộng 78.356.779 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

[9] Về hành vi của Trương Minh N; tại phiên toà, các nhân chứng có mặt tại hiện trường là Lê Tuấn K, Nguyễn Tiến Đ khai nhìn thấy Trương Minh N cùng bị cáo Nguyễn Văn D đánh bị hại Lê Văn Q. Ngoài ra, việc gây gỗ đánh nhau giữa bị cáo, bị hại và các đối tượng là vào khoảng 21 giờ ngày 20/10/2022 (ngày lễ Phụ nữ Việt Nam), tại khu vực bờ kè công viên Bạch Đằng, là nơi công cộng có nhiều người tham gia, gây mất an ninh, trật tự tại khu vực xảy ra vụ án. Những hành vi trên đã được Toà án kiến nghị điều tra xử lý theo Văn bản số 132/TA-HS ngày 06/9/2024. Hội đồng xét xử tiếp tục kiến nghị Cơ quan Cảnh sát Điều tra có thẩm quyền tiếp tục điều tra làm rõ hành vi trên của Trương Minh N để xác định vai trò đồng phạm của N trong hành vi gây thương tích và điều tra làm rõ hành vi gây rối trật tự công cộng của bị cáo, bị hại và các đối tượng khác để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, 136, 260 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134 và Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 10/7/2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải bồi thường cho bị hại Lê Văn Q số tiền 78.356.779 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Không.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.917.838 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 15 –TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh (Phòng THADS Khu vực 15 -TP Hồ Chí Minh);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Sinh